TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 30-8-2017
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Hồng Ánh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tấn;

2. Ông Hoàng Minh Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thủy.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 122/2017/TLST-HNGĐ ngày 20/04/2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2017/QĐXX-ST, ngày 03/8/2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị T, sinh năm 1995; địa chỉ: Đội 4 thôn V, thị trấn S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi;

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu dân cư số 6, Tổ dân phố T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi;

Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại Đơn khởi kiện ngày 11/4/2017, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn Đ tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 12/05/2015. Sau khi kết hôn được 03 tuần chị và anh Đ xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Đ dùng tiền mừng cưới để trả nợ trước khi kết hôn của anh, cờ bạc, rượu chè,

không lo làm ăn, không quan tâm đến gia đình. Nay chị nhận thấy anh Đ không làm tròn trách nhiệm của một người chồng, người cha trong gia đình, không quan tâm, yêu thương, chăm sóc con nên chị yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn anh Đ.

Về con chung: Chị và anh Đ có 01 (một) con chung tên Nguyễn Lê Hoàng Y, sinh ngày 01/05/2016, hiện đang sống cùng chị. Về điều kiện nuôi con: Hiện chị đang là công nhân làm việc tại Công ty điện tử Foster, có thu nhập 4.000.000 đồng/tháng, đang ở cùng cha mẹ đẻ. Chị yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

2. Bị đơn anh Nguyễn Văn Đ đã được triệu tập lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

3. Tại phiên tòa, kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tuân theo đúng pháp luật tố tụng dân sự về xác định quan hệ pháp luật, tư cách đương sự, thẩm quyền, thời hạn chuẩn bị xét xử, xác minh thu thập chứng cứ, trình tự, thủ tục phiên tòa; nguyên đơn tuân theo đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn không tuân theo đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Lê Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt; Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn anh Nguyễn Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Văn Đ tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi vào năm 2015 nên đây quan hệ hôn nhân hợp pháp. Chị T trình bày vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do anh Đ không quan tâm chăm sóc cho gia đình, thường xuyên uống bia rượu, đánh bạc, nhiều lần có những lời nói xúc phạm, đánh đập chị. Anh Đ đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa án trình bày, hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của chị T. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ trình bày và yêu cầu ly hôn của chị T.

[2.2] Về con chung: Chị T và anh Đ có 01 (một) con chung tên Nguyễn Lê Hoàng Y, sinh ngày 01/05/2016, hiện đang sống với chị T. Xét chị T yêu cầu được nuôi con, cháu Y dưới 36 tháng tuổi, nên giao cháu Y cho chị T trực

tiếp nuôi dưỡng. Chị T không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị T trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết và không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Án phí: Chị Lê Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 227, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị T về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con";

2. Chị Lê Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn Đ;

3. Giao cháu Nguyễn Lê Hoàng Y, sinh ngày 01/05/2016 cho chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng;

Anh Nguyễn Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở;

4. Chị Lê Thị T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) chị T đã nộp theo biên lai thu số AA/2014/0004631 ngày 20/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- UBND phường T;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng Ánh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- UBND phường Trần Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng Ánh